

PHỤ LỤC 1: MẪU BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số / HD-ĐHV ngày /02/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

Báo cáo thực tập cần trình bày những nội dung chính sau:

Trang bìa

Lời cảm ơn

Mục lục

Thông tin thực tập

1. Tên đơn vị thực tập:
2. Tên bộ phận thực tập:
3. Các nhiệm vụ thực tập:
4. Thời gian thực tập: Từ ngày.....đến ngày.....
5. Người hướng dẫn thực tập:

Phần 1. Giới thiệu về đơn vị thực tập

- 1.1.
- 1.2.
-

Phần 2. Kết quả thực tập

- 2.1.
- 2.2.
-

Phần 3. Bài học kinh nghiệm

- 3.1. Bài học kinh nghiệm về việc vận dụng kiến thức đã học
- 3.2. Bài học kinh nghiệm về việc học hỏi kiến thức thực tế từ đơn vị thực tập
- 3.3. Bài học kinh nghiệm về việc rèn luyện kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp
- 3.4. Kiến nghị với Nhà trường để cải tiến học phần Thực tập cuối khoá.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

(Dành cho đơn vị thực tập)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh: / /
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Thời gian thực tập: Từ ngày đến ngày.....
4. Người hướng dẫn:.....Điện thoại:.....
5. Đơn vị thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần Thực tập cuối khoá (CLO):

Chuẩn đầu ra học phần, tiêu chí, chỉ báo đánh giá		Khoảng điểm	Trọng số [Điểm số]
CLO2.1.1	Sử dụng đúng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ chuyên môn để giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ thực tập.		60%
<i>Tiêu chí 1:</i> Thực hiện nghiệp vụ chuyên môn (sử dụng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ).	Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	9,5-10	60% []
	Thực hiện đúng các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	8,0-9,4	
	Thực hiện được các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	5,0-7,9	
	Thực hiện chưa đúng các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.	Hoàn thành 95 - 100% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	9,5-10	40% []
	Hoàn thành 80 - 94% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	8,0-9,4	
	Hoàn thành 50 - 79% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	5,0-7,9	
	Hoàn thành dưới 50% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	0-4,9	
CLO2.5.1	Tôn trọng đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.		20%
<i>Tiêu chí 1:</i> Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.	9,5-10	50% []
	Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	8,0-9,4	
	Nhận thức được nhưng thực hiện chưa đầy đủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	5,0-7,9	
	Chưa nhận thức được các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Thực hiện các nội quy,	Thực hiện đúng, đầy đủ, thể hiện sự tôn trọng các nội quy, quy định của đơn vị thực tập.	9,5-10	50% []
	Thực hiện đúng, đầy đủ các nội quy, quy định của	8,0-9,4	

quy định của đơn vị thực tập.	đơn vị thực tập.		
	Thực hiện chưa đầy đủ các nội quy, quy định của đơn vị thực tập; đã có sự điều chỉnh sau khi được góp ý.	5,0-7,9	
	Thực hiện chưa đúng, chưa đầy đủ nội quy, quy định của đơn vị thực tập; không có sự điều chỉnh sau khi được góp ý.	0-4,9	
CLO3.1.1	Áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.		20%
<i>Tiêu chí 1:</i> Lập kế hoạch và quản lý công việc.	Chủ động trong việc lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động, sáng tạo trong việc quản lý công việc và hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ.	9,5-10	50% []
	Lập được kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cán bộ hướng dẫn; chủ động trong việc quản lý công việc và hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ.	8,0-9,4	
	Lập được kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cán bộ hướng dẫn; chưa chủ động trong việc quản lý công việc và hoàn thành các nhiệm vụ được giao còn chậm tiến độ.	5,0-7,9	
	Chưa chủ động lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cán bộ hướng dẫn.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Hợp tác trong việc thực hiện nhiệm vụ.	Thể hiện sự tôn trọng, chuẩn mực trong ứng xử; chủ động tạo ra sự tương tác tích cực; trao đổi và ủng hộ các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ; phối hợp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	9,5-10	50% []
	Thể hiện sự tôn trọng trong ứng xử; tích cực kết nối các thành viên; trao đổi và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ; phối hợp hoàn thành tốt nhiệm vụ.	8,0-9,4	
	Chưa tích cực trong việc kết nối với các thành viên, khó chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên; phối hợp hoàn thành nhiệm vụ.	5,0-7,9	
	Chưa chủ động trong việc kết nối với các thành viên; hạn chế trong việc tiếp nhận và chia sẻ thông tin; hạn chế trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ.	0-4,9	

7. Thành tích nổi bật của sinh viên (nếu có):

.....

8. Hạn chế đáng lưu ý của sinh viên (nếu có):

.....

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP , ngày..... tháng năm 2024

(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

(Dành cho giảng viên hướng dẫn)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh: / /
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Thời gian thực tập: Từ ngày đến ngày.....
4. Giảng viên hướng dẫn:..... Điện thoại:.....
5. Đơn vị thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần Thực tập cuối khoá (CLO):

Chuẩn đầu ra học phần, tiêu chí, chỉ báo đánh giá		Khoảng điểm	Trọng số [Điểm số]
CLO1.1.	Vận dụng được kiến thức học thuật và kiến thức thực tế của ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.		50%
<i>Tiêu chí 1:</i> Vận dụng kiến thức học thuật.	Vận dụng được kiến thức học thuật để thực hiện đúng, đầy đủ, sáng tạo các nhiệm vụ thực tập.	9,5-10	60% []
	Vận dụng được kiến thức học thuật để thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ thực tập.	8,0-9,4	
	Vận dụng được kiến thức học thuật để thực hiện đúng, hoàn thành phần lớn các nhiệm vụ thực tập.	5,0-7,9	
	Chưa kết nối được kiến thức học thuật với các nhiệm vụ thực tập.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Vận dụng kiến thức thực tế.	Sử dụng một cách có ý nghĩa các kết nối giữa các trải nghiệm thực tế để hiểu sâu hơn về các vấn đề chuyên môn và mở rộng quan điểm riêng.	9,5-10	40% []
	Lựa chọn và phát triển một cách hiệu quả các ví dụ về trải nghiệm thực tế để làm sáng tỏ các khái niệm/lý thuyết của các lĩnh vực nghiên cứu.	8,0-9,4	
	So sánh các trải nghiệm thực tế với kiến thức học thuật để suy ra sự khác biệt cũng như điểm tương đồng và thừa nhận các quan điểm khác với quan điểm của mình.	5,0-7,9	
	Xác định mối liên hệ giữa các trải nghiệm thực tế với những văn bản và ý tưởng học thuật được coi là tương tự và liên quan đến sở thích riêng.	0-4,9	
CLO3.2.	Áp dụng thành thạo kỹ năng viết để trình bày báo cáo thực tập.		50%
<i>Tiêu chí 1:</i> Phát triển nội dung báo cáo.	Phần đặt vấn đề thể hiện sự hiểu biết thấu đáo về bối cảnh, đối tượng và mục đích đáp ứng các nhiệm vụ được giao.	9,5-10	20% []
	Phần đặt vấn đề thể hiện sự cân nhắc đầy đủ về bối cảnh, đối tượng và mục đích cũng như sự tập trung rõ ràng vào các nhiệm vụ được giao (ví dụ: nhiệm vụ phù hợp với đối tượng, mục đích và bối cảnh)	8,0-9,4	
	Thể hiện nhận thức về bối cảnh, đối tượng, mục đích và	5,0-7,9	

	(các) nhiệm vụ được giao (ví dụ: bắt đầu thể hiện nhận thức về nhận thức và giả định của đối tượng).		
	Thể hiện sự chú ý tối thiểu đến bối cảnh, khán giả, mục đích và (các) nhiệm vụ được giao (ví dụ: kỳ vọng người hướng dẫn hoặc bản thân là khán giả).	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Trình bày các thông tin và minh chứng cho hoạt động thực tập.	Thể hiện việc sử dụng khéo léo các nguồn có liên quan, đáng tin cậy, chất lượng cao để phát triển các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	9,5-10	80% []
	Thể hiện việc sử dụng nhất quán các nguồn có liên quan, đáng tin cậy để hỗ trợ các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	8,0-9,4	
	Thể hiện nỗ lực sử dụng các nguồn đáng tin cậy và/hoặc có liên quan để hỗ trợ các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	5,0-7,9	
	Thể hiện nỗ lực sử dụng các nguồn để hỗ trợ các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	0-4,9	

7. Thành tích nổi bật của sinh viên (nếu có):

.....
.....

8. Hạn chế đáng lưu ý của sinh viên (nếu có):

.....
.....

....., ngày..... tháng năm 2024
GIẢNG VIÊN ĐÁNH GIÁ